



Một số ý kiến

# Quản lý tiêu chuẩn của Việt Nam

**Nguyễn Hữu Dũng**

Chủ tịch HDQT-VinaCert

Chủ tịch Hội đồng thành viên AOSC

Phó chủ tịch Hội các phòng thử nghiệm Việt Nam

UVTV Hội Thủy sản Việt Nam



## 0. Thông tin về Diễn giả:

- Tốt nghiệp ĐHBK HN 1989; Tổng hợp Luật 1997;
- 1989-1994: Khoa địa chất Trường Đại học THHN- Phòng thí nghiệm khoáng chất;
- 1994-1997: Trung tâm NAFIQUACEN, nay là cục NAFIQAD;
- 1997-1999: Trung tâm phát triển kỹ thuật tự động hóa – Đại học BK HN;
- 1999-2007: Cục quản lý an toàn thực phẩm (phụ trách phòng Tiêu chuẩn kỹ thuật; Trưởng phòng Hội nhập phát triển; thành viên đoàn đàm phán chính phủ (WTO/ SPS-TBT);
- 2007→Thành lập VinaCert: ISO 17021; ISO 17025; ISO 17065; ISO 22003. Dịch vụ: Chứng nhận ISO 9001; ISO 22000; ISO 14000; Chứng nhận sản phẩm; 03 phòng thử nghiệm: Thực phẩm; Thuốc cho người; Độc tính trên động vật (chuột và thỏ); bệnh thủy sản; phân bón; thức ăn chăn nuôi; thuốc bảo vệ thực vật (dư lượng và chất lượng).



## 0. Thông tin về Diễn giả:

- 2009→ thành lập AoV. Từ công nhận → ISO 17034: sản xuất, cung cấp chất chuẩn; ISO 17043: tổ chức cung cấp mẫu thử nghiệm thành thạo (PT);
- 2016→Thành lập AOOSC: ISO 17011: Công nhận năng lực phòng thử nghiệm hiệu chuẩn theo ISO 17025 và năng lực phòng xét nghiệm y tế theo ISO 15189;
- 2016→ Tiếp quản Viên An toàn thực phẩm và dinh dưỡng. Đào tạo liên tục ngành Y tế (6 nội dung theo Thông tư 20). Triển khai chuỗi an toàn thực phẩm VFSC- “Từ trang trại đến bàn ăn”
- 2023 → Thành lập viện ISATS: ISO 9001: Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật, khảo nghiệm giống cây trồng; Khảo nghiệm phân bón: ISO 14065: Kiểm kê, xác nhận khí nhà kính (tín chỉ carbon);
- Trang trại trồng rau hữu cơ- Cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng tại Hà Nội theo nguyên tắc “Từ trang trại đến bàn ăn”. Áp dụng phần mềm VFSC



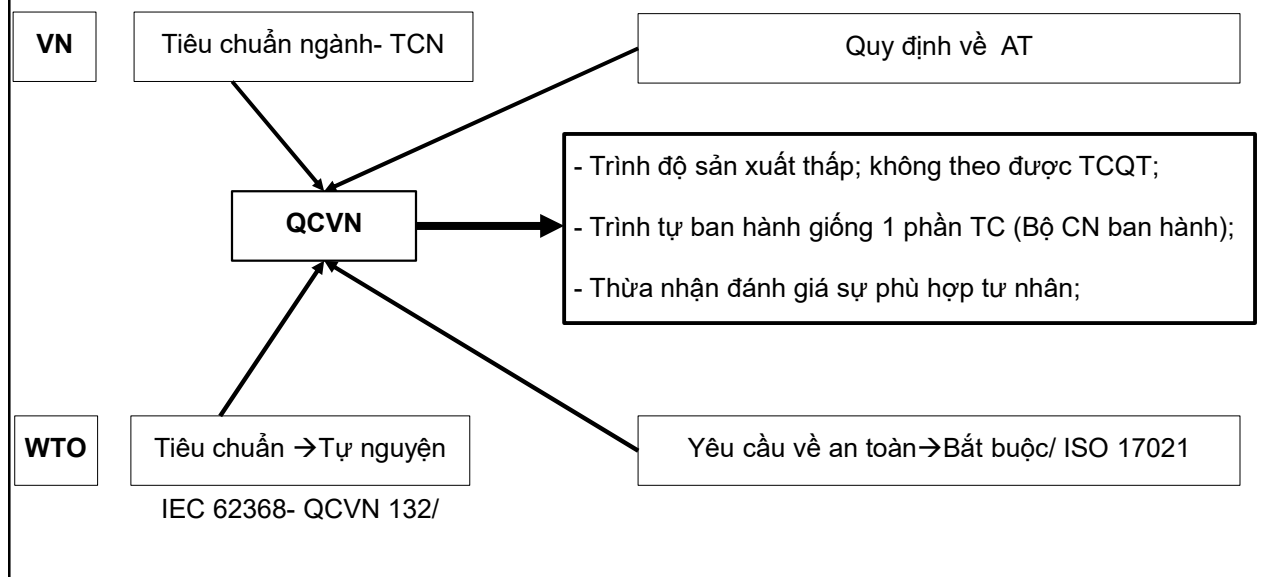
## 1. Sự ra đời của Luật TCQC:

- Pháp lệnh chất lượng sản phẩm hàng hóa 1991- Đăng ký chất lượng sản phẩm hàng hóa - UBKHKTTN;
- Nghị định 86/CP ngày 8/12/1995 phân công quản lý Nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa;
- Pháp lệnh chất lượng sản phẩm hàng hóa 1999 Từ đăng ký → công bố chất lượng;
- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa 2007;
- Luật Tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật 2007:

→TBT/WTO đòi hỏi: Ai ban hành tiêu chuẩn? Trình tự ban hành? Ai được đánh giá phù hợp?



## 2. Sự ra đời của Quy chuẩn kỹ thuật:



## 3. Đánh giá việc triển khai:

### 3.1. Kết quả đạt được:

- Doanh nghiệp Việt Nam đã thích nghi với việc đánh giá sự phù hợp → Các doanh nghiệp FDI rất mong đợi và kỳ vọng ở sự minh bạch về chất lượng → Lợi thế cạnh tranh;
- Rất nhiều tiêu chuẩn quốc tế được áp dụng tại Việt Nam, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp Việt Nam;
- Sản phẩm của Việt Nam vẫn xuất khẩu tốt ra nhiều nước trên thế giới; Trình độ sản xuất có phát triển;
- Xã hội hóa hoạt động đánh giá sự phù hợp → hàng trăm tổ chức chứng nhận tư nhân; Hàng chục phòng thử nghiệm tư nhân (Phúc gia) → 03 tổ chức công nhận được quốc tế thừa nhận → Chỉ sau Singapore;
- Tư nhân đánh giá chất lượng dịch vụ công của các cơ quan nhà nước;



### 3. Đánh giá việc triển khai:

#### 3.2. Tồn tại:

- Chưa đạt được như kỳ vọng ban đầu, Ví dụ: Mong muốn xây dựng nền hành chính phục vụ thay cho nền hành chính cai trị thông qua bắt buộc áp dụng QĐ 144/QĐ-TTG bị thất bại;
- Còn nhiều doanh nghiệp coi chứng nhận sản phẩm hợp chuẩn/hợp quy như là thủ tục hành chính → gánh nặng với doanh nghiệp mà chưa thấu hiểu ý nghĩa của nó;
- Chứng nhận, thử nghiệm → Vô trách nhiệm; Bảo hiểm: BAP 3 triệu; Chứng nhận sản phẩm 100.000 EUR
- Đối với các tổ chức cung cấp dịch vụ khoa học phải xin phép (phép con quá nhiều). Không phù hợp với thực tiễn.
- Mở rộng phép thử → Đăng ký → cơ hội mất → dịch bệnh hoặc chỉ tiêu mới =??
- Cung cấp dịch vụ mới → đăng ký; JFSM; BAP...vv; Không bình đẳng với các tổ chức đánh giá phù hợp quốc tế
- Không mở với các lĩnh vực mới: Tín chỉ carbon

**Lỗi không phải ở Luật** → Lỗi ở thi hành luật–Văn bản dưới luật: Khoản 2, Điều 21, ND 107



### 3. Đánh giá việc triển khai:

**3.3. Nguyên nhân:** Làm nửa vời → Không quyết liệt – Kết quả sẽ lảng nhàng;

- VietGAP trồng trọt từ 62 nhóm chỉ tiêu → 28 nhóm chỉ tiêu
- Đánh giá ISO Hành chính công → Tổng cục TĐC cấp chứng chỉ;
- Chứng nhận hợp quy → (Mã hợp quy + TC chứng nhận) → chỉ cần QR;  
→ DN tự công bố hợp quy và in dấu hợp quy;
- Các đơn vị sự nghiệp KHCN công → Môi trường cạnh tranh không lành mạnh do:
  - Được Nhà nước đầu tư phần lớn cơ sở hạ tầng;
  - Lẫn lộn giữa dịch vụ với quản lý nhà nước

Các cơ quan quản lý nhà nước không thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp → Biến công chức thành chuyên gia đánh giá → Một việc 02 đơn vị làm :



#### 4. Đề xuất và kiến nghị:

- Bộ luật đã 20 năm- Sứ mệnh lịch sử đã hoàn thành nên xem xét lại toàn diện;
- Quy chuẩn kỹ thuật không còn phù hợp → Bỏ Quy chuẩn KT → các doanh nghiệp phải thực sự cạnh tranh bằng chất lượng – Công cụ duy nhất để cạnh tranh là Tiêu chuẩn → **LUẬT TIÊU CHUẨN**
- Công nhận tiêu chuẩn của các Hiệp hội/ Hội → chấp nhận đánh giá sự phù hợp đối với tiêu chuẩn hiệp hội → sở hữu tiêu chuẩn sẽ đưa ra chuẩn mực đối với các tổ chức công nhận – Nguồn lực tiêu chuẩn hóa rất lớn; TBT = *recognized body*
- Luật hóa các điều ước quốc tế: CPTPP; EVFTA; RCEP ...vv. Ví dụ: “Technical Regulations” trong hiệp định TBT và “Technical Specifications” trong CPTPP;
- Đánh giá sự phù hợp → giao cho tư nhân → Cổ phần các đơn vị sự nghiệp hiện nay; Nhiều lĩnh vực mới không muốn đầu tư: Ví dụ: Sắc ký Đồng vị → Xuất xứ nông sản.



#### 4. Đề xuất và kiến nghị:

- Các tổ chức ĐGSPH phải đăng ký hoạt động → Tiền kiểm nhiều bất cập; trái NQ 11/NQ-TW
- Đẩy mạnh sự thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp của các tổ chức đánh giá sự phù hợp, bao gồm cả thừa nhận trong nước để tiết kiệm nguồn lực xã hội;
- Quy hoạch tổ chức ĐGSPH cho từng lĩnh vực ↔ Luật Quy hoạch. Tự do trong khuôn khổ;
- Xem lại TCCS có đưa vào luật hay không? Việc công bố tiêu chuẩn chất lượng là bắt buộc. Tuy nhiên hình thức rất đa dạng như: TCCS; Bản mô tả sản phẩm (ko có quy trình và thông tin công nghệ); Thông tin sản phẩm...vv.
- Luật được xây dựng dựa trên niềm tin thì mới có tính nhân văn được; Phải thể hiện tính năng động để phù hợp với xu thế phát triển KHKT; Phải là động lực để thúc đẩy sản xuất trong nước phát triển tương đồng với thế giới.
- Ước mơ → Việt Nam giữ vai trò Trưởng ban kỹ thuật của tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế



Xin cảm ơn sự chú ý lắng nghe của Quý vị